

Sử dụng tài liệu về nhân vật để phát triển năng lực tìm hiểu lịch sử cho học sinh trong dạy học Lịch sử Việt Nam lớp 7

Phạm Thái Từ Tâm*

*Trường THCS Hùng Vương, thị xã Ninh Hoà, tỉnh Khánh Hoà

Received: 5/12/2023; Accepted: 12/12/2023; Published: 22/12/2023

Abstract: Based on understanding a number of theoretical issues, the article uses documents about the character to develop historical research capacity for students in teaching Vietnamese history grade 7.

Keywords: Historical figures, ability to learn history, Vietnamese history, grade 7.

1. Đặt vấn đề

Dạy học lịch sử (DHLS) là dạy sự kiện lịch sử, mà các sự kiện này thường gắn với nhân vật cụ thể. Các nhà nghiên cứu từ lâu đã nhận thấy tầm quan trọng của việc dạy học về các nhân vật lịch sử (NVLS) để làm rõ các sự kiện và quá trình lịch sử. Mỗi cá nhân của cộng đồng nhân dân đều “in dấu ấn” của mình vào quá trình sáng tạo lịch sử, mặc dù mức độ và phạm vi có thể khác nhau, đặc biệt là các cá nhân kiệt xuất. Cho nên, trong quá trình DHLS, giáo viên (GV) phải giúp học sinh (HS) hiểu rõ được đóng góp, tác động của các nhân vật lịch sử, để từ đó các em biết đưa ra thái độ, tình cảm đúng đắn.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Một số khái niệm

*Tài liệu lịch sử

Trên cơ sở định nghĩa tài liệu của Luật Lưu trữ (2011), có thể hiểu: *Tài liệu lịch sử* bao gồm văn bản, dự án, bản vẽ thiết kế, bản đồ, công trình nghiên cứu, sổ sách, biểu thống kê; âm bản, dương bản phim, ảnh, vi phim; băng, đĩa ghi âm, ghi hình; tài liệu điện tử; bản thảo tác phẩm văn học, nghệ thuật; sổ công tác, nhật ký, hồi ký, bút tích, tài liệu viết tay; tranh vẽ hoặc in; ấn phẩm và vật mang tin khác dùng để nghiên cứu và học tập lịch sử.

*Nhân vật lịch sử

Từ điển thuật ngữ lịch sử phổ thông do Phan Ngọc Liên chủ biên định nghĩa: “NVLS là người có một vai trò nhất định trong một sự kiện lịch sử, một thời kì lịch sử” [47; 26]. Liên quan đến thuật ngữ nhân vật, còn có các thuật ngữ: Nhân tài, danh nhân, vĩ nhân.

2.2. Phân loại nhân vật lịch sử

Trên cơ sở các tiêu chí, quan niệm khác nhau, NVLS được chia thành:

- Dựa trên cơ sở nội dung lịch sử Việt Nam từ thế kỉ X đến thế kỉ XVI, chúng ta có thể chia ra các nhóm nhân vật như sau: NVLS trên lĩnh vực chính trị (Lý Công Uẩn, Hồ Quý Ly, Lê Thánh Tông...); NVLS trên lĩnh vực quân sự (Ngô Quyền, Lý Thường Kiệt, Trần Quốc Tuấn,...); NVLS trên lĩnh vực văn hoá (Trần Nhân Tông, Tuệ Tĩnh, Nguyễn Trãi...); NVLS trên lĩnh vực khoa học và giáo dục: Chu Văn An, Lương Thế Vinh, Lê Văn Hưu... Việc phân chia các nhóm nhân vật như trên cũng chỉ mang tính chất tương đối dựa vào vai trò chủ yếu của họ trong lĩnh vực mà họ đóng góp lớn nhất. Tuy nhiên, cũng có những nhân vật có thể có đóng góp trên nhiều lĩnh vực, ví như Nguyễn Trãi, ông không chỉ là một nhà văn, một nhà thơ, một danh nhân văn hoá thế giới và dân tộc, mà còn đóng góp trên lĩnh vực văn hoá.

- Tùy theo yêu cầu cần đạt, nội dung bài học, phân loại nhân vật thành: Nhân vật lịch sử cần biết, nhân vật lịch sử cần hiểu: Nhân vật lịch sử cần biết: NVLS cần biết là những nhân vật có tần số xuất hiện ít trong chương trình hay những nhân vật chỉ xuất hiện trong những thời điểm cụ thể của lịch sử. Vai trò lịch sử của những nhân vật này cũng chỉ ở một thời điểm lịch sử nhất định và ảnh hưởng của họ cũng không sâu rộng; Nhân vật lịch sử cần hiểu: NVLS cần hiểu là những nhân vật có vai trò to lớn đối với tiến trình lịch sử của dân tộc. Những nhân vật lịch sử này có ảnh hưởng không chỉ tới lịch sử Việt Nam ở một thời điểm mà còn ảnh hưởng sâu rộng trong một thời gian dài. Vì vậy, HS cần phải hiểu rõ về vai trò cụ thể của họ đối với lịch sử.

- Căn cứ vào vai trò của nhân vật, phân loại nhân vật thành: Nhân vật chính diện thường có những công lao, đóng góp tích cực cho xã hội, là “tấm gương” cho hậu thế noi theo (Trương Định, Nguyễn

Trung Trực, Nguyễn Tri Phương, Nguyễn Đình Chiểu,...); Nhân vật phản diện là những nhân vật đi ngược lại với nguyện vọng cộng đồng, gây nhiều tội ác, kìm hãm/cản trở sự phát triển của lịch sử (Lê Long Đĩnh, Lê Uy Mục, Lê Tương Dực, Trần Ích Tắc, Lê Chiêu Thống,...); Nhân vật lưỡng tuyến là những nhân vật có những hành động tích cực lẫn tiêu cực, vừa có công, vừa có tội với lịch sử dân tộc, tùy vào góc độ tiếp cận (Nguyễn Ánh, Phan Thanh Giản,...)

- *Căn cứ vào không gian*: phân loại nhân vật thành: Nhân vật của lịch sử Việt Nam là người có một vai trò *nhất định trong một sự kiện lịch sử, một thời kì lịch sử* của lịch sử Việt Nam; Nhân vật của lịch sử thế giới là người có một vai trò *nhất định trong một sự kiện lịch sử, một thời kì lịch sử* của các dân tộc khác, hoặc của thế giới.

Việc phân loại nhân vật lịch sử chỉ mang tính tương đối, trong DHLS ở trường THCS, GV cần kết hợp tất cả các cách phân loại này. Tùy thuộc nội dung bài học, ý tưởng sư phạm mà GV xác định nhân vật lịch sử cho phù hợp.

2.3. Các loại tài liệu về nhân vật lịch sử

Dựa cơ sở cách phân loại tài liệu lịch sử như trên, tài liệu về nhân vật gồm những loại sau:

- *Tài liệu tranh, ảnh*: gồm các tranh, ảnh về nhân vật hay hình ảnh các sự kiện liên quan đến nhân vật. Đây là một dạng kênh hình đặc biệt, có tồn tại ở nhiều dạng đặc biệt: cố định (có trong SGK), di động (ngoài SGK). Việc sử dụng tranh, ảnh về nhân vật lịch sử sẽ giúp HS tạo biểu tượng chính xác về các đặc điểm của nhân vật, tránh nhầm lẫn nhân vật này với nhân vật khác và tình trạng hiện đại hoá lịch sử.

- *Tài liệu chữ viết*: bao gồm những bản ghi, tài liệu chép tay, sách được in, khắc chữ... phản ánh về các sự kiện, hiện tượng, nhân vật lịch sử. Trong các tài liệu viết về nhân vật lịch sử, tiểu sử và các mẫu truyện giữ vai trò quan trọng trong dạy học về các nhân vật.

- *Phim tư liệu, phim truyện lịch sử*:

+ *Phim tư liệu lịch sử*: là loại phim được xây dựng trên những hình ảnh ghi lại một cách khách quan, trung thực những sự kiện, hiện tượng, nhân vật lịch sử có thật, chủ yếu phục vụ cho mục đích giáo dục hoặc lưu trữ các sự kiện lịch sử. Phim tư liệu lịch sử có hai loại: *Phim tư liệu gốc*: là những đoạn phim ghi lại sự kiện, hiện tượng lịch sử tại thời điểm diễn ra, đảm bảo được tính lịch sử, tính chính xác và tính chân thực; *Phim tư liệu “tái tạo”*: là những đoạn

phim được xây dựng dựa trên nguồn tranh ảnh lịch sử với sự hỗ trợ của phương tiện công nghệ để phục vụ mục đích dạy học.

+ *Phim truyện lịch sử*: là phim nghệ thuật có bố cục, dựa trên những sự kiện, nhân vật lịch sử có thật. Đối với nội dung Lịch sử Việt Nam từ đầu thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI chủ yếu là phim tài liệu tái tạo và phim truyện lấy chủ đề lịch sử, GV có thể khai thác bộ phim hoạt hình lịch sử Việt Nam 2D có tên “*Hào khí ngàn năm*” dài 2.000 tập (website: <https://vtv.vn/truyen-hinh-truc-tuyen/vtv1/hao-khi-ngan-nam-0.htm> của Đài truyền hình Việt Nam VTV).

- *Tài liệu truyền miệng dân gian*: là loại được truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác, là những câu chuyện truyền thuyết, thần thoại, câu đố, ca dao, tục ngữ, thành ngữ, đồng dao... về nhân vật lịch sử, góp phần làm phong phú nguồn tài liệu về nhân vật lịch sử.

- *Tài liệu hiện vật về nhân vật lịch sử*: là những di tích, đồ vật... của các nhân vật lịch sử còn lưu giữ lại trong lòng đất hay trên mặt đất, bao gồm: di tích lịch sử, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia...

2.4. Sử dụng tài liệu về nhân vật để phát triển NL THLS cho HS

THLS là thành phần của NL lịch sử mà môn Lịch sử và Địa lý THCS phải hình thành và phát triển cho HS. Theo quy định của môn Lịch sử và Địa lý THCS, NL THLS có những biểu hiện sau: Bước đầu nhận diện và phân biệt được: các loại hình và dạng thức khác nhau của các nguồn tài liệu cơ bản của khoa học lịch sử, giá trị của tư liệu lịch sử trong việc tái hiện và nghiên cứu lịch sử; Khai thác và sử dụng được thông tin của một số loại tư liệu lịch sử đơn giản.

Như vậy, sử dụng tài liệu về nhân vật để phát triển NL THLS cho HS là sự biến đổi, tích lũy, hoàn thiện và củng cố khả năng nhận diện và phân biệt được các loại tài liệu lịch sử và biết cách khai thác, sử dụng được thông tin của một số loại tài liệu đơn giản và nhân vật để tái hiện nhân vật và các sự kiện lịch sử trong dạy học phân môn Lịch sử và Địa lý THCS.

2.4.1. Sử dụng nhóm phương pháp dạy học có ưu thế phát triển NL THLS cho HS

Mục đích của nhóm phương pháp dạy học (PPDH) nhằm phát triển NL THLS là giúp HS nhận diện và khai thác các nguồn sử liệu để phục vụ học tập, qua đó, tái hiện lại bức tranh chân thực, sinh động của quá khứ lịch sử, làm cơ sở để giúp HS hiểu được sâu sắc lịch sử.

**Phương pháp sử dụng tài liệu chữ viết*

Tài liệu viết là một loại hình của tài liệu tham khảo, là nguồn kiến thức quan trọng góp phần bổ sung, cụ thể hóa cho kiến thức trong SGK. Sử dụng tài liệu viết trong DHLS có ý nghĩa quan trọng trong việc hình thành tri thức cho HS. Trước hết, tài liệu viết là căn cứ khoa học, bằng chứng về tính khách quan và cụ thể của sự kiện lịch sử, giúp HS có cái nhìn chân thực, cụ thể, sinh động về quá khứ. Từ đó, tạo được những biểu tượng điển hình, sinh động về quá khứ, hạn chế căn bệnh “hiện đại hoá” lịch sử hay hư cấu sự kiện lịch sử. Đồng thời, hình thành kỹ năng sưu tầm, chọn lọc, xử lý và sử dụng hiệu quả nguồn tài liệu viết vào học tập (phân tích, đánh giá sự kiện...), góp phần làm cho bài học phong phú, tạo cho HS niềm vui và hứng thú học tập cho HS. Qua đó, phát triển NL chung, NL bộ môn, trong đó có NL THLS cho HS.

Ví dụ: Khi dạy Mục 6. Một số nhân vật văn hóa tiêu biểu thời Lê sơ, Bài 19: Khởi nghĩa Lam Sơn (1418-1427), đề dạy về sự kiện: Giữa năm 1418, khi quân Minh vây chặt căn cứ Lam Sơn, Lê Lai đã cải trang thành Lê Lợi chỉ huy một toán phá vòng vây, GV sử dụng bài thơ: Vịnh Lê Lai và hướng dẫn HS khai thác thông tin, trả lời các câu hỏi: Nội dung bài thơ nói đến ai? Em biết gì về nhân vật đó? Điều em học được từ nhân vật là gì?

*Phương pháp sử dụng nguồn tài liệu trực quan

Trong quá trình DHLS ở trường THCS, mặc dù cần sử dụng nhiều nguồn tài liệu trực quan khác nhau, nhưng sử dụng sử liệu trực quan nhằm phát triển NL THLS, phải chú trọng những công việc sau: GV cung cấp/lựa chọn/chuẩn bị nguồn tài liệu trực quan tiêu biểu, phù hợp với nội dung bài học hoặc hướng dẫn địa chỉ tin cậy để HS tự sưu tầm; hay sử dụng sản phẩm học tập của HS tự làm; đề xuất nhiệm vụ học tập thông qua khai thác nguồn tài liệu trực quan; giới thiệu khái quát xuất xứ, định hướng cách khai thác; hướng dẫn HS tìm hiểu nội dung kiến thức liên quan trực tiếp đến bài học; tổ chức cho HS báo cáo sản phẩm; GV tổ chức HS đánh giá về giá trị của tài liệu trực quan và chốt lại nội dung kiến thức cơ bản.

Ví dụ: Khi dạy Mục 2. *Cải cách của Hồ Quý Ly*, Bài 18: Nhà Hồ và cuộc kháng chiến chống quân Minh xâm lược (1400-1407), với nội dung trước và sau khi lên ngôi, Hồ Quý Ly đã thực hiện nhiều cải cách trên các lĩnh vực chính trị kinh tế, xã hội, văn hoá, giáo dục, quốc phòng, GV sử dụng phim tư liệu để cụ thể hoá một trong những cải cách của

Hồ Quý Ly đó là giáo dục (<https://vtv.vn/video/khat-vong-non-song-le-quy-ly-va-viec-cai-cach-giao-duc-295176.htm>)

2.4.2. Rèn luyện kỹ năng khai thác thông tin cho HS

Một trong những biểu hiện của NL THLS là HS phải khai thác và sử dụng được thông tin của một số tài liệu lịch sử đơn giản dưới sự hướng dẫn của GV trong các bài học lịch sử. Vì vậy, khi sử dụng tài liệu về NVLS, GV phải rèn luyện kỹ năng khai thác thông tin cho HS, bao gồm:

*Rèn luyện kỹ năng khai thác thông tin từ tranh, ảnh: Trong các dạng tài liệu, tranh ảnh, hình vẽ sẽ cung cấp một lượng lớn thông tin ở dạng tiềm ẩn. Rèn luyện kỹ năng quan sát tranh, ảnh cho HS sẽ góp phần phát triển kỹ năng phân tích, so sánh, khái quát hóa, tạo sự hứng thú học tập cho HS.

*Rèn luyện kỹ năng đọc kênh chữ và tìm ý chính: Bản chất của đọc tài liệu văn bản là quá trình tìm kiếm, phát hiện, chiếm lĩnh tri thức có trong tài liệu. Tuy nhiên, không phải tất cả những gì thể hiện trong tài liệu văn bản đều hàm chứa nội dung cần thiết. Vì vậy, việc tìm ý chính và kiến thức trọng tâm có tính cốt lõi là việc làm không thể thiếu khi đọc tài liệu văn bản.

*Rèn luyện kỹ năng khai thác thông tin từ video: Tương tự như tranh ảnh, video sẽ cung cấp một lượng lớn thông tin tiềm ẩn ở dạng kênh hình và còn có sự chuyển động kết hợp cùng âm thanh của sự vật hiện tượng.

3. Kết luận

Sử dụng HLĐT trong dạy học là một trong những xu hướng ứng dụng CNTT đang diễn ra mạnh mẽ hiện nay. HLĐT có thể được sử dụng linh hoạt ở các hình thức dạy học khác nhau. Đối với việc DHLS, sử dụng HLĐT nên được coi là một trong những biện pháp đổi mới phương pháp dạy học ở phổ thông theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực cho HS và phù hợp với xu hướng giáo dục hiện đại trên thế giới.

Tài liệu tham khảo

- Đinh Xuân Lâm, Trương Hữu Quýnh (2004), *Từ điển nhân vật lịch sử Việt Nam (Tài bản lần thứ nhất có chỉnh lý, bổ sung)*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- Phan Ngọc Liên (Chủ biên) (2014), *Từ điển thuật ngữ lịch sử phổ thông*, NXB Đại học Quốc gia, Hà Nội.
- Trần Thị Ngàn, Sưu tầm, thiết kế và sử dụng tư liệu dạy học trong dạy học Sinh học 8 nhằm phát triển năng lực tự học cho HS, *Tạp chí Giáo dục*, Số 457 (Kì 1 - 7/2019), tr 60-65